

Bản án số: 212/2018/HS-ST
Ngày: 12/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Mơ
2. Ông Trịnh Xuân Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mơ - Th- ký TAND thành Phê Thanh Hã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 12/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 312/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Đinh Văn T - Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1988 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: đường C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Tr và bà Nguyễn Thị T; vợ: chưa; tiền án: Ngày 21/5/2010 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST; 525.000đ án phí DSST (đến nay Tiến chưa thi hành án phí); ngày 07/5/2012 Tòa án nhân dân TPTH xử phạt 42 tháng tù giam tội Cướp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2015; ngày 25/3/2016 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2016; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 09/7/2008 bị công an phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h 35' ngày 20/6/2018 Tổ công tác công an phường Đ, thành phố T kiểm tra hành chính tại đường C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, tại đây Đinh Văn T đã tự giác giao nộp cho công an phường Đông Thọ 01 công thủy tinh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (theo T khai đây là ma túy đá), T tàng trữ mục đích để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 1232/MT-PC54 ngày 22/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: các hạt tinh thể màu trắng là ma túy có tổng khối lượng 0,102g, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy Đinh Văn T khai nhận: Do nghiện ma túy, nên 08h ngày 20/6/2018 T một mình đi đến khu vực cầu treo, phường Đ, thành phố T mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết 300.000đ được một gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà bỏ vào công thủy tinh màu trắng để sử dụng, khi chưa kịp sử dụng công an phường Đông Thọ đến kiểm tra, T đã tự giác giao nộp cho Công an.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 219/CT-VKS-MT ngày 16/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Mức hình phạt VKS đề nghị đối với bị cáo là từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 09h 35' ngày 20/6/2018, tại đường C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa tổ công tác công an phường Đ, thành phố T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Đinh Văn T đang có hành vi tàng trữ 01 công thủy tinh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 0,102g, loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Đinh Văn T có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo có nhiều tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS như cáo trạng

của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà vẫn lao vào con đường nghiện ngập, dẫn đến vi phạm pháp luật. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

Căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3] *Về xử lý vật chứng:* Toàn bộ số Ma túy, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T là vật cấm lưu hành, nên cần áp dụng khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[4] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đinh Văn T 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 20/6/2018.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đ, Phạm Công H, Lê Văn H.

Hiện số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, theo biên bản giao nhận vật chứng số 196/THA ngày 17/8/2018 giữa Công an thành phố T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Xuân Tính

Lê Thị Mơ

Phạm Văn Hào